

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HNGĐ-ST
Ngày 17 - 3 - 2020
V/v tranh chấp về hôn nhân và
gia đình – Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Liên Hiệp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Đăng.
2. Ông Nguyễn Văn Đăng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Diễm Hương, Thư ký Tòa án.

Ngày 17 tháng 3 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2020 về tranh chấp “V/v Tranh chấp về hôn nhân và gia đình – Ly hôn”

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Dương Thị N, sinh năm 1994 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Lieu, Dung H, sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Địa chỉ: USA (Hoa Kỳ).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện vào ngày 26/12/2019 của bà Dương Thị N và trong quá trình giải quyết vụ án, bà N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà N và ông Lieu, Dung H kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn vào ngày 23/6/2016.

Vợ chồng chung sống với nhau có hạnh phúc thời gian ngắn. Do vợ chồng sống cách xa nhau nên bà N và ông Lieu, Dung H chỉ liên lạc với nhau qua điện thoại. Trong quá trình chung sống, ông Lieu, Dung H về Việt Nam được 04 lần, mỗi lần chỉ từ 15 ngày đến một tháng. Thời gian vợ chồng sống gần nhau quá ít nên tình cảm không nhiều, dần dần phai nhạt. Vào tháng 05/2019, là lần sau cùng ông Lieu, Dung H về Việt Nam. Từ đó, vợ chồng

không còn chung sống với nhau nữa, không còn tình cảm và không hàn gắn tình cảm lại được.

Nay bà N nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà N yêu cầu được ly hôn với ông Lieu, Dung H.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: bà N xác định không có.

* Tại Văn bản ý kiến vào ngày 22/01/2020 của ông Lieu, Dung H đã trình bày:

Ông Lieu, Dung H và bà Dương Thị N kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn vào ngày 23/6/2016.

Vợ chồng chung sống với nhau có hạnh phúc thời gian ngắn. Do công việc ở Mỹ nên ông Lieu, Dung H ít về Việt Nam. Trong thời gian 04 năm chung sống với bà N, ông Lieu, Dung H chỉ về Việt Nam được 04 lần, mỗi lần khoảng 15 ngày đến một tháng. Vì vậy, tình cảm vợ chồng không gắn bó, không còn hạnh phúc.

Vào khoảng tháng 05/2019, là lần sau cùng ông Lieu, Dung H về Việt Nam. Từ đó, vợ chồng không còn chung sống với nhau, tình cảm không còn và không hàn gắn lại được.

Nay ông Lieu, Dung H đồng ý ly hôn với bà Dương Thị N vì vợ chồng không còn tình cảm với nhau.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: ông Lieu, Dung H xác định không có.

Do sinh sống và làm việc ở Mỹ nên ông Lieu, Dung H không thuận tiện về Việt Nam để tham gia phiên hòa giải và phiên tòa nên ông Lieu, Dung H có đơn xin được vắng mặt tại các phiên hòa giải và phiên tòa theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về tố tụng: Theo đơn khởi kiện ngày 26/12/2019 của bà Dương Thị N tranh chấp ly hôn với ông Lieu, Dung H. Địa chỉ cư trú của ông Lieu, Dung H tại USA (Hoa Kỳ). Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28 và Điểm a Khoản 1 Điều 38 của Bộ Luật tố tụng dân sự thì vụ án này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

2. Về nội dung:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Dương Thị N và ông Lieu, Dung H kết hôn với nhau vào năm 2016, có đăng ký kết hôn vào ngày 23/6/2016 là hôn nhân hợp pháp.

Bà N yêu cầu ly hôn với ông Lieu, Dung H.

Ông Lieu, Dung H đồng ý ly hôn với bà N.

Xét thấy: Bà N và ông Lieu, Dung H chung sống với nhau có hạnh phúc thời gian ngắn. Do vợ chồng sống xa nhau nên chỉ liên lạc qua điện thoại. Trong thời gian chung sống 04 năm, ông Lieu, Dung H chỉ về Việt Nam được 04 lần, thời gian lưu lại Việt Nam cũng không nhiều. Vì vậy, tình cảm vợ chồng đã phai nhạt dần, không gắn bó và không còn. Vào tháng 05/2019 là lần sau cùng ông Lieu, Dung H về Việt Nam.

Từ đó, vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 05/2019 cho đến nay, không hàn gắn tình cảm lại được. Bà N và ông Lieu, Dung H cũng không yêu cầu Tòa án được hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Điều này cho thấy, tình cảm vợ chồng giữa bà N và ông Lieu, Dung H đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không còn, đời sống chung không đạt nên bà N yêu cầu được ly hôn với ông Lieu, Dung H và ông Lieu, Dung H đồng ý ly hôn là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

- Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà N và ông Lieu, Dung H xác định không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án thì: bà Dương Thị N phải chịu án phí về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 38 và Khoản 4 Điều 147 - Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Điều 56 và Điều 127 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Luật Phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Dương Thị N được ly hôn với ông Lieu, Dung H.

2. Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà Dương Thị N và ông Lieu, Dung H xác định không có.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân: Bà Dương Thị N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm

ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009956 ngày 16/01/2020 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, bà N đã nộp đủ án phí.

Ông Lieu, Dung H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Dương Thị N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lieu, Dung H có quyền kháng cáo trong hạn 01 (Một) tháng kể từ ngày nhận được tổng đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-KT TAND Tỉnh;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Đường sự;
- Lưu: VT, HSVA, TDS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Liên Hiệp